TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/**2025/HSST
Ngày: 09-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích N

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn B

Thư ký phiên tòa: bà Phạm Giang Ngọc H - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Hải Y - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 345/2024/TLST-HS, ngày 06 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 395/2024/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim N**; Giới tính: nữ;

Sinh ngày: 20/10/1992 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khu phố D, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: không;

Con ông Lê Thanh H (đã chết);

Con bà Lê Thị T, sinh năm 1975;

Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình;

Bị cáo chung sống không đăng ký kết hôn với Phạm Đăng Q, sinh năm 1994 con riêng của Q là Phạm Đăng K, sinh năm 2011, hiện đang sống với Q. Hiện nay bị cáo sống chung như vợ chồng với Trần Ngọc T1, sinh năm 1989, con Lê Ngọc M, sinh ngày: 17/7/2024.

Tiền án:

- Ngày 15/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội "Chứa mại dâm" tại bản án số 183/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/4/2015 (chưa được xoá án tích).

- Ngày 18/01/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 08/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 10/5/2017 (chưa được xoá án tích). Bản án này N bị áp dụng tình tiết "Tái phạm".

- Ngày 30/7/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 42/2019/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 20/5/2023 (chưa được xoá án tích). Bản án này N bị áp dụng tình tiết "Tái phạm nguy hiểm".

- Tiền sự: không.

- Nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang và hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: bà Hoàng Thị M1, sinh năm 1952 (Có mặt);

Địa chỉ: D, đường V, khu phố A, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào ngày 14/8/2024, do cần ma túy để bán cho các con nghiện kiếm lời nên Lê Thị Kim N gọi điện qua ứng dụng Messenger cho đối tượng tên N2 (chưa rõ nhân thân) có tên tài khoản Facebook là "Nhật Xù" để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, N2 đồng ý và hẹn N đến trước Trường mầm non P thuộc khu phố A, phường P, thành phố Phan Thiết để giao dịch. Tại đây, N đưa cho N2 300.000 đồng, N2 nhận tiền rồi đưa cho N 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (2,5 x 3,5)cm. Sau khi mua được ma túy, N mang về lại nhà bà Hoàng Thị M1, sinh năm 1952, thành phố Phan Thiết (là người N thuê tắm cho con nhỏ), cất giấu dưới kệ nhựa màu hồng, nơi ngủ nhờ của N ở tầng một của căn nhà mục đích để bán cho các con nghiện nhằm thu lợi bất chính.

Khoảng 13 giờ ngày 19/8/2024, N tiếp tục gọi điện thoại qua ứng dụng M2 cho N2 hỏi mua 4.900.000 đồng ma túy đá, N2 đồng ý và hẹn 14 giờ cùng ngày sẽ giao tại trước Trường mầm non P thuộc khu phố A, phường P, thành phố Phan Thiết. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, N2 gọi điện qua ứng dụng M2 nói N ra nhận ma túy. Nghe điện thoại xong, N xóa lịch sử cuộc gọi, đăng xuất tài khoản Facebook rồi đi đến điểm hẹn đưa cho N2 3.200.000 đồng và xin N2 cho thiếu lại 1.700.000 đồng, N2 đồng ý. N2 nhận 3.200.000 đồng từ N rồi chỉ tay đến vỏ bao thuốc lá màu xanh, hiệu DG bên trong chứa ma túy đá đang để ở lề đường và nói N: *"Kia kìa"* rồi điều khiển xe mô tô chạy đi. N đi đến nhặt bao thuốc lá bên trong chứa ma túy bỏ vào túi quần phía trước, bên phải N đang mặc rồi đi bộ về nhà. Cùng lúc này, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy – Công an thành phố P phối hợp với Công an phường P tiến hành tuần tra trên tuyến đường V thuộc khu phố A, phường P, thành phố P thì thấy N có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và phía trước, bên phải mà N đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, hiệu phát hiện thu giữ trong túi quần DG, bên trong có chứa: 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (04 x 7,5)cm; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (06 x 9,5)cm, bên trong các gói nylon có chứa tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa N cùng tang vật về trụ sở Công an phường P để làm việc.

Quá trình điều tra, N khai nhận toàn bộ hành vi như trên. N khai số ma túy trên N mua về tàng trữ mục đích để bán lại cho các con nghiện kiếm lời.

Vật chứng của vụ án (thu giữ từ N):

- Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải mà N đang mặc: 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, hiệu DG, bên trong có chứa: 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (04 x 7,5)cm; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (06 x 9,5)cm, bên trong mỗi gói nylon đều chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong và ký hiệu lần lượt là M1, M2 khi giám định).

- 01 chiếc điện thoại di động, hiệu OPPO, vỏ màu đen, mặt kính bị nứt vỡ, bên trong có gắn 02 sim, sim 1 số: 0345.305.439, sim 2 số: 0944.271.927 điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 19/8/2024, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố P phối hợp với Công an phường P tiến hành khám xét nơi ở của nhờ N tại khu phố A, phường P, thành phố Phan Thiết thì phát hiện, thu giữ:

- Thu giữ dưới kệ nhựa màu hồng nơi N ngủ có 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (2,5 x 3,5)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong và ký hiệu M3 khi giám định).

- Thu giữ tại nền nhà nơi N ngủ 01 cân điện tử màu đen và 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu.

Tại Bản kết luận giám định số 1021/KL-KTHS ngày 28/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 có khối lượng 4,9949 gam là Methamphetamine.

Mẫu M2 có khối lượng 10,0007 gam là Methamphetamine.

Mẫu M3 có khối lượng 0,2541 gam là Methamphetamine.

Tổng khối lượng Methamphetamine mà Lê Thị Kim N đã tàng trữ để bán là 15,2497 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định:

- 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, hiệu DG; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (04x7,5)cm; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo màu đỏ, kích thước khoảng (06x9,5)cm và 4,9226 gam mẫu M1, 9,8662 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1021/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (2,5x3,5)cm đã cắt lấy mẫu và 0,1927 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1021/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Xử lý vật chứng:

Đối với số ma tuý còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1021/1 và 1021/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 cân điện tử màu đen; 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu; 01 chiếc điện thoại di động, hiệu OPPO,

vỏ màu đen, mặt kính bị nứt vỡ, bên trong có gắn 02 sim, sim 1 số: 0345305439, sim 2 số: 0944271927, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 361/CT/VKSPT-HS, ngày 30/11/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Lê Thị Kim N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị Kim N từ 09 năm đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét xử cho bị cáo mức án nhẹ.

Người chứng kiến bà Hoàng Thị M1 trình bày: tôi không phải là bà ngoại của N, tôi làm nghề tắm bé sơ sinh, N ẵm con đến thuê tôi tắm bé, có hôm trời mưa nên tôi cho N ngủ lại nhà, tôi không biết N có ma túy, hôm đó có Công an đến nhà tôi khám xét chỗ N để đồ và có ma túy, tôi không liên quan gì việc N tàng trữ ma túy.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ buộc tội bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời khai nhận này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án: "Mua bán trái phép chất ma túy" do Lê Thị Kim N thực hiện. Vào khoảng 14 giờ ngày 19/8/2024, tại trước Trường mầm non P thuộc khu phố A, phường P, thành phố P, Lê Thị Kim N đã có hành vi tàng trữ 14,9956 gam Methamphetamine để bán cho các con nghiện nhằm mục đích thu lợi bất chính thì bị Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về

ma túy - Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường P kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, quá trình khám xét nơi ở nhờ của N tại khu phố A, phường P, thành phố Phan Thiết công tác còn phát hiện thu giữ tại chỗ ngủ của N 0,2541 gam Methamphetamine. N khai nhận số ma túy trên N tàng trữ nhằm mục đích để bán cho các con nghiện. Lê Thị Kim N có hành vi tàng trữ 15,2497 gam Methamphetamine mục đích bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính. Ngoài ra, N có 03 tiền án và tại bản án số 42/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã LaGi, tỉnh Bình Thuận đã tuyên phạt N 05 năm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại Bản án này đã áp dụng tình tiết "Tái phạm nguy hiểm", chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", đây là các tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Lê Thị Kim N là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được Methamphetamine (Ma túy đá) là loại chất gây nghiện nằm trong danh mục Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người trong cộng đồng và trật tự trị an xã hội.

Tuy nhận thức được điều này nhưng bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bất chấp hậu quả mà ma túy mang lại. Bị cáo đã tàng trữ số lượng ma túy là 15,2497 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính thì bị phát hiện thu giữ.

Hành vi của bị cáo là cố ý, đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tình tiết tăng nặng nhưng có tiền án, chưa được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo xét thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo đã tàng trữ số lượng 15,2497 gam Methamphetamine mục đích bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính nên cần xử lý bằng một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của của bị cáo.

[5]. Đối với bà Hoàng Thị M1 không biết N tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của bà M1 nên Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Phan Thiết không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà M1 là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên N2 (người đã bán ma túy cho N vào ngày 14/8/2024 và 19/8/2024), do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47, điểm a, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 (Hai) phong bì số 1021/1 và 1021/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 cân điện tử màu đen và 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu OPPO, vỏ màu đen, mặt kính bị nứt vỡ, bên trong có gắn 02 sim số 0345.305.439 và 0944.271.927.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo **Lê Thị Kim N** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy ".

Căn cứ vào: điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Thị Kim N **10 (Mười) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[2]. Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 (Hai) phong bì số 1021/1 và 1021/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 cân điện tử màu đen và 01 bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động, hiệu OPPO, vỏ màu đen, mặt kính bị nứt vỡ, bên trong có gắn 02 sim số 0345.305.439 và 0944.271.927.

(Tất cả đều như biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản số 54, ngày 04/12/2024 giữa Công an thành phố Phan Thiết và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị Kim N phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/01/2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tp. Phan Thiết
- Công An tp. Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi bị cáo thường trú;
- Chi cục Thi hành án Dân sự TP Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích N